

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 317/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Giỏi

Bà Trần Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 300/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2024/QĐXXST-HS ngày 05/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Thành T (tên gọi khác: không); sinh ngày 04 tháng 10 năm 1988 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ D, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: **09/12**; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T1 (đã chết) và bà Ngô Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân:

- Ngày 20/01/2003 UBND thành phố H ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “trộm cắp tài sản”, ngày 05/9/2004 chấp hành xong.

- Ngày 27/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 22/8/2012 chấp hành xong hình phạt, đã chấp hành xong phần án phí.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C (tên gọi khác: không); sinh ngày 28 tháng 11 năm 1984, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ A, khu G, phường Q, thành phố

C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Chu Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 22/3/2011, Tòa án quân sự khu vực 1 - Quân khu C2, xử phạt 78 tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Đánh bạc”. Ngày 31/8/2013 được đặc xá về địa phương, đã chấp hành xong phần án phí.

Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- *Người làm chứng*: anh Tạ Doãn H1 (vắng mặt),

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thành T sử dụng ma túy “đá” từ năm 2018, do cần tiền mua ma túy sử dụng nên T mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 09/8/2024, T đến khu vực cây xăng H2, thuộc phường H, thành phố H tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết mua hộ 03 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, T cầm về nhà ở tổ D, khu D, phường H, thành phố H để sử dụng và bán.

Khoảng 19 giờ ngày 09/8/2024, Nguyễn Văn C ngồi uống bia với Tạ Doãn H1 tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. C và T là bạn xã hội, biết nhau có sử dụng ma túy nên C đã gọi điện qua ứng Z cho T hỏi: “*Còn gì không anh qua chơi?*”, ý hỏi có ma túy không. Lúc này, T đang ở nhà tại tổ D, khu D, phường H, thành phố H, hiểu ý C hỏi có ma túy đá không thì cho C đến nhà T sử dụng. Do có ma túy nên T bảo C đến nhà T để sử dụng ma túy, C đồng ý và rủ H1 đi cùng nhưng không nói cho H1 biết. Sau đó, T lấy 01 túi ma túy dạng đá đổ vào nỏ thủy tinh, rồi tự đốt ma túy đá sử dụng bằng cách hút trực tiếp 3 - 4 lần thì dừng lại và để nỏ thủy tinh còn ma túy lên trên bàn đợi C đến sử dụng tiếp, còn 02 túi ma túy đá T cất giấu trong túi quần mục đích để bán với giá 500.000 đồng/1 túi. Một lúc sau, C và H1 đến, T xuống đón thì thấy C đi cùng H1 (T không quen biết H1), T đưa cả hai người lên phòng ngủ và nói: “*Anh chơi thì châm mà chơi*” (ý T mời cả hai sử dụng ma túy). Sau đó, C dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh tự hút ma túy hết ma túy trong nỏ thủy tinh.

Đến khoảng 20 giờ ngày 09/8/2024, Công an thành phố H phối hợp Công an phường H, thành phố H kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ tầng hai nhà T có Trần Thành T, Nguyễn Văn C, Tạ Doãn H1 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên mặt bàn tại vị trí T, C, H1 đang ngồi gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa màu trắng, chiều dài 13cm, nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 54cm một đầu gắn ống thủy tinh có bầu tròn, trong bầu thủy tinh có chất keo màu vàng, nghi là ma túy); 02 vỏ túi nylon đều có khóa kẹp một đầu, viền màu xanh màu đỏ, bên trong mỗi túi đều

bám dính chất bột màu trắng, nghi là ma túy; 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại. Kiểm tra Trần Thành T: thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc có 01 túi nylon, kích thước (2x2,3)cm có khóa kẹp một đầu viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nylon, kích thước (2x2,5)cm có khóa kẹp một đầu viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thành Trung T3 trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của T có 01 hộp vải màu nâu đỏ, bên trong có 20 vỏ túi nylon và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng được cắt vát một đầu.

Ngày 10/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Lệnh giữ người giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thành T và Nguyễn Văn C.

Tại bản Kết luận giám định số 1269 ngày 15/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật kí hiệu từ M1-M5 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng như sau: M1, M2, M3: trong 02 vỏ túi nilon và trong ống thủy tinh dạng vệt không xác định được; M4, M5: 02 túi nilon thu tại túi quần bên trái của Trần Thành T, tổng khối lượng 0,334 gam. Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong nước tiểu ghi thu của Trần Thành T, Tạ Doãn H1, Nguyễn Văn C.

Quá trình điều tra Trần Thành T, Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Tạ Doãn H1 khai phù hợp với Trần Thành T và Nguyễn Văn C. H1 được C rủ đến nhà T ở thành phố H. Khi lên tầng 2 phòng của T thấy trên mặt bàn có một bộ sử dụng ma túy, T mời hai người sử dụng ma túy. C sử dụng ma túy trước, sau đó bảo H1 sử dụng ma túy và dùng bật lửa đốt nóng bầu thủy tinh để H1 hút ma túy, chỉ có H1 và C sử dụng ma túy, H1 không tham gia thống nhất, bàn bạc về việc sử dụng ma túy, không tham gia chuẩn bị công cụ, phương tiện cho việc sử dụng ma túy, không mời ai sử dụng ma túy.

Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có gắn một ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại; 01 hộp vải màu nâu đỏ bên trong có 20 vỏ túi nylon và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng được cắt vát 01 đầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, gắn sim thuê bao số 0399.804.048; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, gắn sim thuê bao số 0961.524.133. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long để quản lý theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên Cáo trạng số 5434/CT-VKSHL ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo: Trần Thành T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Thành T từ 02 (hai) đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 07 (bảy) đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Trần Thành T phải chấp hành hình phạt chung từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, 01 chai nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 hộp vải màu nâu đỏ đã qua sử dụng, 20 vỏ túi nilon.

Tịch thu nộp ngân sách đối với 02 điện thoại : 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xanh + kèm 01 sim thu của Trần Thành T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone Xs max + 01 sim thu của Nguyễn Văn C.

Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của là những người làm chứng; các biên bản như: biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản kiểm tra điện thoại, Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận mẫu vật thu giữ xác định các mẫu vật gửi giám định là ma túy, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng từ 19 giờ 30 đến 20 giờ, ngày 09/8/2024 tại phòng ngủ của Trần Thành T ở tổ D, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trần Thành T và Nguyễn Văn C có hành vi tổ chức cho nhau và cho Tạ Doãn H1 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng. Trong đó, T có hành vi, cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để Nguyễn Văn C và Tạ Doãn H1 sử dụng; Nguyễn Văn C đốt ma túy cho Tạ Doãn H1 sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Trần Thành T còn tàng trữ trái phép 0,334 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán.

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy là khách thể được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo Trần Thành T tổ chức cho mình và 02 người khác sử dụng ma túy nên phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ trái phép 0,334 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán nên phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn C đốt ma túy cho Tạ Doãn H1 sử dụng trái phép chất ma túy, nên phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, ngoài ra còn gây thiệt hại đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và chế tài pháp luật về ma túy. Song với lối sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng, và vì lợi nhuận nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Về vai trò của các bị cáo:

Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên Trần Thành T là người khởi xướng, sử dụng nơi ở, cung cấp ma túy và dụng cụ để tổ chức cho chính bị cáo và C, H1 sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính, C giúp sức cho T là người cho ma túy vào nỏ, đốt ma túy và trực tiếp mời H1 sử dụng nên có vai trò thấp hơn sau T.

Đối với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”: T phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của các bị cáo: các bị cáo có nhân thân xấu, Trần Thành T đã bị xử phạt về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Nguyễn Văn C đã bị xử phạt về tội “đánh bạc”, cưỡng đoạt tài sản nhưng đều đã được xóa án tích.

[5] Về áp dụng hình phạt:

Hình phạt chính: sau khi xem xét tính chất, vai trò của các bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, khó có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về tổng hợp hình phạt: bị cáo Trần Thành T phạm hai tội nên Tòa án căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với các điện thoại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu xanh thu của Trần Thành T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone Xs max thu của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định ngoài sử dụng để liên lạc cá nhân các bị cáo còn sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy sau giám định là loại chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Các vật dụng còn lại: 01 ống thủy tinh uốn cong có bầu tròn, 01 chai nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại, 01 ống hút nhựa màu vàng, 01 hộp vải màu nâu đỏ đã qua sử dụng, 20 vỏ túi nilon và các sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

8. Đối với những người liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thành T do không biết lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với Tạ Doãn H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố H đã xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Thành T** 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Thành T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn C** 02 (hai) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu xanh thu của Trần Thành T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone Xs max) thu của Nguyễn Văn C.

Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Methamphetamine và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1269/KL-KTHS, ngày 15/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 chai nhựa màu trắng gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn; 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại, 20 (hai mươi) vỏ túi

nilon; 01 ống hút nhựa màu vàng; 01 hộp vải màu nâu đỏ đã qua sử dụng và các sim điện thoại còn lại.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 50/BB-THA ngày 14 tháng 11 năm 2024 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Thành T, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/12/2024).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Hạ Long;
- CQĐT - Công an TP Hạ Long;
- Cơ quan THAHS - CA TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an T. Quảng Ninh;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thủy